

Bản án số: 14/2024/HS-ST
Ngày: 07 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Quốc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Chí Dũng và ông Nguyễn Hải Hà.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Duy Thường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Bùi Xuân D, sinh năm 1993 tại tỉnh Nam Định; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 4, xã Trục Khang, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định; nơi ở hiện nay: Thôn 2 V, xã Ch, huyện L, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Thế D (đã chết) và bà Hà Thị Th; vợ: Trần Thị H; con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/12/2023, chuyển tạm giam từ ngày 22/12/2023 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Trần Văn T, chức vụ: Trưởng Công an xã Ch, huyện L, tỉnh H; địa chỉ nơi làm việc: Trụ sở UBND xã Ch, huyện L, tỉnh H (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2. Anh Trần Bá Q, chức vụ: Công an xã Ch, huyện L, tỉnh H; địa chỉ nơi làm việc: Trụ sở UBND xã Ch, huyện L, tỉnh H (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Anh Trần Đăng Th, anh Nguyễn Văn T, bà Đặng Thị M, chị Trần Thị H.

Phiên toà có mặt bà M; anh T có đơn xin xét xử vắng mặt; anh Th, chị H đều vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 17/12/2023, Bùi Xuân D đang trong tình trạng say rượu, đến nhà bà Đặng Thị M (là mẹ vợ của D) gây gỗ, đe dọa đốt nhà bà M. Lúc này, tại nhà bà M có bà M, chị Trần Thị H (là vợ của D), anh Nguyễn Văn T. Do sợ Bùi Xuân D say rượu và đốt nhà bà M, nên anh Nguyễn Văn T gọi điện cho anh Trần Văn T - Trưởng Công an xã Chân Lý để trình báo nội dung vụ việc. Sau khi nhận được phản ánh của công dân, anh T đã gọi điện cho anh Trần Đăng Th là Công an viên thôn 5 Đồng Yên, xã Chân Lý đến nhà bà M nắm thông tin vụ việc để báo cáo lại cho anh T. Khi anh Th đến nhà bà M, thì Bùi Xuân D có thái độ không chấp hành, tiếp tục có lời nói đe dọa đốt nhà bà M, anh Th đã gọi điện báo cáo vụ việc cho anh T, đồng thời anh Nguyễn Văn T cũng điện thoại báo cho anh T về việc Bùi Xuân D vẫn tiếp tục có thái độ hung hăng, đe dọa đốt nhà, đồ đạc của gia đình bà M. Sau đó, anh T đã chỉ đạo anh Nguyễn Văn Th là cán bộ Công an xã Chân Lý đang làm nhiệm vụ trực ban tiếp nhận nội dung vụ việc, vào sổ trực ban của Công an xã Chân Lý và chỉ đạo anh Trần Bá Q là cán bộ Công an xã Chân Lý chuẩn bị giấy tờ, biên bản cùng anh T đến nhà bà M để giải quyết. Khi đến nhà bà M, anh T mặc trang phục Công an nhân dân, anh Q mặc thường phục. Anh T đã giới thiệu cho Bùi Xuân D và những người có mặt biết mình là Trưởng Công an xã Chân Lý, người đi cùng là Trần Bá Q - Cán bộ Công an xã Chân Lý; giải thích việc Công an xã đến nhà bà M để xác minh, giải quyết theo phản ánh của công dân về việc Bùi Xuân D có hành vi uống rượu say, đe dọa đốt nhà bà M và mời mọi người vào trong nhà làm việc. Quá trình làm việc, anh T đề nghị Bùi Xuân D xuất trình thẻ căn cước công dân nhưng D không xuất trình, không hợp tác làm việc và đứng dậy. Anh Trần Bá Q đề nghị D ngồi xuống làm việc thì D liền dùng tay phải đâm một nhát vào vùng mắt của anh Q, anh Q dùng tay phải đỡ được và gạt ra. Anh T thấy vậy, đã cảnh báo cho D biết hành vi của D là chống người thi hành công vụ, yêu cầu D dừng lại nhưng D tiếp tục dùng khuỷu tay phải thúc một cái vào bụng anh T, buộc anh T phải cùng anh Q khống chế D, đồng thời gọi điện báo cho anh Nguyễn Văn Th đến hỗ trợ. Quá trình khống chế, D không chấp hành và có hành vi chống trả, dùng tay cào vào tay trái và đâm anh Q, giật đứt dây đồng hồ đang đeo ở tay trái anh T, làm anh Trần Bá Q bị sưng nề, bầm tím ở mu bàn tay trái và đầu ngón tay áp út bàn tay phải, xây xước da ở cổ tay trái, anh Trần Văn T không bị thương tích gì. Sau khi khống chế được D, lực lượng Công an xã Chân Lý đã đưa Bùi Xuân D về trụ sở làm việc, đồng thời báo cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Lý Nhân để tiếp nhận, giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan - CSĐT Công an huyện Lý Nhân đã tiến hành kiểm tra nồng độ cồn đối với Bùi Xuân D. Kết quả kiểm tra xác định nồng độ cồn trong hơi thở của Bùi Xuân D tại thời điểm kiểm tra hồi 18 giờ 56 phút ngày 17/12/2023 là 0,801mg/l.

Ngày 05/01/2024, Cơ quan - CSĐT Công an huyện Lý Nhân ra Quyết định trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam, giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với thương tích của anh Trần Bá Q, nhưng anh Q do bị thương tích nhẹ, sức khỏe đã ổn định nên từ chối đi giám định, do vậy không xác định được tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với thương tích của anh Trần Bá Q.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Anh Trần Văn T và anh Trần Bá Q không yêu cầu Bùi Xuân D bồi thường thiệt hại.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKSLN ngày 24/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Bùi Xuân D về tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Xuân D từ 06 tháng đến 09 tháng tù, được trừ thời gian tạm giam; về trách nhiệm dân sự do người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét; bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Bùi Xuân D đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý nhân đã truy tố; bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Trần Văn T, anh Trần Bá Q và người làm chứng là anh Nguyễn Văn T đều có đơn xin xét xử vụ án vắng mặt và trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai và ý kiến của họ, được

cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Bùi Xuân D tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; lời khai người làm chứng; phù hợp với hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 17/12/2023, tại nhà bà Đặng Thị M ở thôn 5 Đồng Yên, xã Chân Lý, huyện Lý Nhân, Bùi Xuân D trong tình trạng say rượu đã có hành vi gây gỗ, đe dọa đốt nhà bà M. Khi anh Trần Văn T - Trưởng Công an xã Chân Lý và anh Trần Bá Q - Cán bộ Công an xã Chân Lý đến để giải quyết vụ việc. Anh T đã giới thiệu, giải thích và yêu cầu D hợp tác để làm việc nhưng D không chấp hành. Mặc dù biết lực lượng Công an xã Chân Lý đang làm nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật, nhưng Bùi Xuân D vẫn cố tình chống đối và dùng vũ lực tấn công, làm cản trở việc thi hành công vụ của anh Trần Văn T và anh Trần Bá Q.

Hành vi nêu trên của Bùi Xuân D đã phạm vào tội “*Chống người thi hành công vụ*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

Quan điểm kết tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo đảm bảo đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào của vụ án.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, đồng thời tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải trước pháp luật, năm 2013 bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (anh Trần Văn T và anh Trần Bá Q) đều có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Bị cáo Bùi Xuân D là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe, có nhận thức pháp luật và xã hội nhất định nhưng lại có hành vi cản trở, đánh người thi hành công vụ. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của cơ quan quản lý Nhà nước, của những người được giao nhiệm vụ, công vụ, làm giảm hiệu lực quản lý của cơ quan Nhà nước, mà còn

làm mất trật tự, trị an xã hội, gây tâm lý bất bình cho quần chúng nhân dân trên địa bàn. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm.

Trên cơ sở đánh giá tính chất của vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, khi áp dụng hình phạt, xét thấy bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo cũng thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Văn T và anh Trần Bá Q không yêu cầu Bùi Xuân D bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Xuân D phạm tội: “*Chống người thi hành công vụ*”.

Xử phạt bị cáo Bùi Xuân D 08 (Tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 17/12/2023.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Xuân D phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao (Vụ GDKT I).
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA
hành sự - Công an huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, NVLQ;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Quốc Huy